

THỜI KHÓA BIỂU CVN - NĂM HỌC 2025-2026: Tuần 40 (Từ ngày 08/6/2026 đến ngày 14/6/2026)

**- Sinh viên đi học đúng giờ (Sáng 08g; Chiều 13g; Tối 17g30) và đeo Thẻ Sinh viên khi đến Trường.
- Thứ Hai hàng tuần Chào cờ: Sinh viên có mặt lúc 07g50 (đồng phục theo quy định).**

Lớp	THỨ HAI (08/6)		THỨ BA (09/6)		THỨ TƯ (10/6)		THỨ NĂM (11/6)		THỨ SÁU (12/6)		THỨ BẢY (13/6)		CHỦ NHẬT (14/6)		
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	
Đạo diễn K29 (08SV)	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp Nhóm 1 (8/15) T.Hồng P-2.2		Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.3		Chuyên đề Văn hóa làm nghề chuyên nghiệp trong môi trường nghệ thuật NSND Trần Ngọc Giàu HTB	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp Nhóm 2 (8/15) T.Hồng P-2.2 (17g30-21g)				Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.1A	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (9/15) N1 T.Hồng P-2.3 (17g30-21g)	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp Nhóm 2 (9/15) T.Hồng P-2.2			
		Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.1A	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.2	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (12/15) Nhóm 1 T.Hồng P-2.2		Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (11/15) Nhóm 2 T.Hồng P-2.2	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.1B	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (13/15) Nhóm 1 T.Hồng P-2.4	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.3	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (12/15) Nhóm 2 T.Hồng P-2.3	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.3	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (13/15) Nhóm 2 T.Hồng P-2.3			
Diễn viên 29A (19SV)						Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.3	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (3/15) Nhóm 2 T.Thịnh P-2.2	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.1A		Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.4	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (4/15) Nhóm 2 T.Thịnh P-2.4	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.4			
Diễn viên 29B (19SV)	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (2/15) Nhóm 2 T.Thịnh P-2.4			Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) P-2.3											
Diễn viên K29C (27SV)		Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (10/15) N1 C.Phượng P-2.2			Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (11/15) N1 C.Phượng HTB	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (12/15) N1 C.Phượng HTB	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (8/15) N2 C.Phượng P-2.2 (13g-17g)	(SV tự tập) P-2.2	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (13/15) N1 - C.Phượng HTB (13g-17g)	(SV tự tập) HTB	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (10/15) N2 C.Phượng HTB (13g-17g)	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (11/15) N2 C.Phượng HTB (17g30-21g)	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (SV tự tập) C.Phượng HTB (AT-AS)	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (12/15) N2 C.Phượng P-2.2 (13g-17g)	Hướng dẫn bài thi thực hành nghề nghiệp (13/15) C.Phượng HTB (17g30-21g)

Lớp	THỨ HAI (08/6)		THỨ BA (09/6)		THỨ TƯ (10/6)		THỨ NĂM (11/6)		THỨ SÁU (12/6)		THỨ BẢY (13/6)		CHỦ NHẬT (14/6)		
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	
Đạo diễn K30 (10SV)					Chuyên đề Văn hóa làm nghề chuyên nghiệp trong môi trường nghệ thuật NSND Trần Ngọc Giàu HTB		Lịch sử phục trang (1/9) C.Khanh P-1.1 (Sử dụng MC)			Lịch sử phục trang (2/9) C.Khanh P-1.1 (Sử dụng MC)					
Diễn viên K30A (33SV)		Điện ảnh đại cương (4/9) T.Việt P-1.4 (Sử dụng MC)					Điện ảnh đại cương (5/9) T.Việt P-1.4 (Sử dụng MC)	Điện ảnh đại cương (6/9) T.Việt P-1.2 (Sử dụng MC)							
Diễn viên K30B (29SV)	Họp lớp T.Tường P-1.2	Điện ảnh đại cương (4/9) T.Việt P-1.4 (Sử dụng MC)					Điện ảnh đại cương (5/9) T.Việt P-1.4 (Sử dụng MC)	Điện ảnh đại cương (6/9) T.Việt P-1.2 (Sử dụng MC)							
Đạo diễn K31 (13SV)	Kỹ thuật đạo diễn 2 (SV tự tập) C.Nga, T.Son P-2.3	Kỹ thuật đạo diễn 2 (25/30) C.Nga, T.Son P-2.3				Kỹ thuật đạo diễn 2 (SV tự tập) 2.1A	Kỹ thuật đạo diễn 2 (26/30) C.Nga, T.Son P-2.3	Kỹ thuật đạo diễn 2 (27/30) C.Nga, T.Son P-2.3	Kỹ thuật đạo diễn 2 (28/30) C.Nga, T.Son P-2.3	Kỹ thuật đạo diễn 2 (29/30) C.Nga, T.Son P-2.3	Kỹ thuật đạo diễn 2 (SV tự tập) P-2.3	Kỹ thuật đạo diễn 2 (30/30) Thi Phòng thi 2.3 Phòng chờ 2.1A			
Diễn viên K31A (28SV)	Kỹ thuật diễn viên 2 (SV tự tập) T.Quang HTB (AT-AS)	Kỹ thuật diễn viên 2 (SV tự tập) T.Quang HTB (AT-AS)	Kỹ thuật diễn viên 2 (SV tự tập) T.Quang HTB (AT-AS)	Kỹ thuật diễn viên 2 (37/37) Thi T.Quang Phòng thi HTB Phòng chờ: 1.1, 1.2		Kỹ thuật nói diễn cảm (SV tự tập) P-2.4	Kỹ thuật nói diễn cảm (12/12) Thi T.Hồng P-2.4								
Diễn viên K31B (27SV)		Kỹ thuật nói diễn cảm (11/12) C.Vân P-2.4						Kỹ thuật nói diễn cảm (SV tự tập) P-2.2	Kỹ thuật nói diễn cảm (12/12) Thi C.Vân Phòng thi 2.4 Phòng chờ 2.1B						
Thiết kế thời trang K30 (10SV)	Thực tập nghề nghiệp (6/24) Tại doanh nghiệp	Thực tập nghề nghiệp (7/24) Tại doanh nghiệp	Đồ án thiết kế trang phục trên máy tính (14/15) C.Kim P-0.6	Thực tập nghề nghiệp (8/24) Tại doanh nghiệp		Đồ án thiết kế trang phục trên máy tính (15/15) Thi C.Kim P-0.7	Phác thảo trang phục ấn tượng - áo cưới (10/12) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ	Phác thảo trang phục ấn tượng - áo cưới (11/12) T.Bùi Hiếu CS2-946THĐ	Thực tập nghề nghiệp (9/24) Tại doanh nghiệp	Phác thảo trang phục ấn tượng - áo cưới (12/12) Thi T.Bùi Hiếu CS2-946THĐ	Thực tập nghề nghiệp (10/24) Tại doanh nghiệp	Thiết kế Erugo 3 (1/15) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ	Thiết kế Erugo 3 (2/15) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ		

Lớp	THỨ HAI (08/6)		THỨ BA (09/6)		THỨ TƯ (10/6)		THỨ NĂM (11/6)		THỨ SÁU (12/6)		THỨ BẢY (13/6)		CHỦ NHẬT (14/6)		
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	
Thiết kế thời trang K31 (13SV)	Kỹ thuật xử lý chất liệu (4/15) C.Kim CS2-946 THĐ	Kỹ thuật xử lý chất liệu (5/15) C.Kim CS2-946 THĐ	Lịch sử trang phục (10/15) T.Can P-2.6 (Sử dụng MC)	Nguyên lý thiết kế (9/9) Thi T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ	Lịch sử trang phục (11/15) T.Can P-1.1 (Sử dụng MC)			Kỹ thuật raster 2D (10/15) C.Lam CS2-946 THĐ		Kỹ thuật xử lý chất liệu (6/15) C.Kim CS2-946 THĐ	Lịch sử trang phục (12/15) T.Can P-2.6 (Sử dụng MC)				
Thiết kế công nghiệp K29 (08SV)							Bài tập tốt nghiệp (20/24) C.Hoàng Anh P-0.4	Bài tập tốt nghiệp (21/24) C.Hoàng Anh P-0.4			Bài tập tốt nghiệp (22/24) C.Hoàng Anh P-0.2	Bài tập tốt nghiệp (23/24) C.Hoàng Anh P-0.2			
Thiết kế công nghiệp K30 (11SV)	Điều khắc (9/15) T.Toàn P-0.4	Điều khắc (10/15) T.Toàn P-0.4	In ấn (5/15) C.Hoàng Anh P-0.2	In ấn (6/15) C.Hoàng Anh P-0.2	In ấn (7/15) C.Hoàng Anh P-0.2	In ấn (8/15) C.Hoàng Anh P-0.2			Điều khắc (11/15) T.Toàn P-0.4	Điều khắc (12/15) T.Toàn P-0.4					
Thiết kế công nghiệp K31 (16SV)	Chép thật sản phẩm (11/12) C.Nga P-2.6	Chép thật sản phẩm (12/12) Thi C.Nga P-2.6			Phần mềm đồ họa 1 (11/12) T.Luân P-0.6										
Nhiếp ảnh K30 (16SV)	Ảnh kiến trúc (6/15) T.Thao Đi thực hành				Ảnh kiến trúc (7/15) T.Thao Đi thực hành	Ảnh kiến trúc (8/15) T.Thao Đi thực hành	Ý tưởng sáng tạo (12/12) Thi T.Trung Hiếu P-2.6 (Sử dụng MC)								
Nhiếp ảnh K31 (14SV)			Lịch sử nhiếp ảnh (3/12) T.Thao P-1.1 (Sử dụng MC)		Nhiếp ảnh kỹ thuật số (13/15) T.Lễ P-2.6 (Sử dụng MC)	Nhiếp ảnh kỹ thuật số (14/15) T.Lễ Đi thực hành			Lịch sử nhiếp ảnh (4/12) T.Thao P-2.6 (Sử dụng MC)						
Hội họa K29 (06SV)	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3	Bài tập tốt nghiệp Tự học P-0.3			

Lớp	THỨ HAI (08/6)		THỨ BA (09/6)		THỨ TƯ (10/6)		THỨ NĂM (11/6)		THỨ SÁU (12/6)		THỨ BẢY (13/6)		CHỦ NHẬT (14/6)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Hội họa K30 (13SV)		Nhiếp ảnh (11/15) T.Thao Đi thực tế						Nhiếp ảnh (12/15) T.Thao Đi thực tế						
Hội họa K31 (33SV)	Màu sắc (16/21) Nhóm B C.Hoa P-2.1A	Ký họa đơn giản (20/21)	Màu sắc (17/21) Nhóm A C.Hoa P-2.1A	Ký họa đơn giản (18/21)	Màu sắc (17/21) Nhóm B C.Hoa P-2.1A	Ký họa đơn giản Nhóm A (21/21) Thi C.Tuyển P-0.4	Tin học (15/15) Nhóm B Thi T.Vinh P-0.6	Tin học (14/15)	Màu sắc (19/21) Nhóm A C.Hoa P-2.1A	Tin học (11/15) Nhóm A C.Trang P-0.6 (Ghép TN31-N8 & HH31A)	Tin học (12/15) Nhóm A C.Trang P-0.6 (Ghép TN31-N8 & HH31A)	Tin học (13/15) Nhóm A C.Trang P-0.6 (Ghép TN31-N8 & HH31A)		
	Ký họa đơn giản (19/21) Nhóm A C.Tuyển P-0.2	Nhóm A C.Tuyển P-0.2	Ký họa đơn giản (17/21) Nhóm B C.Tuyển P-0.4	Nhóm B C.Tuyển P-0.4	Ký họa đơn giản (SV treo bài) P-0.4		Màu sắc (18/21) Nhóm A C.Hoa P-0.2	Nhóm B T.Vinh P-0.6	Ký họa đơn giản (19/21) Nhóm B C.Tuyển P-0.2	Ký họa đơn giản (20/21) Nhóm B C.Tuyển P-0.2	Ký họa đơn giản (SV treo bài) Nhóm B P-0.4	Ký họa đơn giản Nhóm B (21/21) Thi C.Tuyển P-0.4		
HD Du lịch K31 (13SV)			Thi Tuyển điểm du lịch Việt Nam 1 P-1.3						Văn hóa Đông Nam Á (5/6) C.Kim Trang P-1.3 (Sử dụng MC)					
Quản lý văn hóa K30 (35SV)		Thanh nhạc (5/15) T.M.Cường P-2.5	Quan hệ công chúng (4/9) C.Kim Hương P-1.2 (Sử dụng MC)			Quan hệ công chúng (5/9) C.Kim Hương P-1.2 (Sử dụng MC)		Thanh nhạc (6/15) T.M.Cường P-2.5	Thanh nhạc (5/15) T.M.Cường P-2.5	Kỹ thuật đàn dựng (4/12) T.H.Quang P-2.5	Thanh nhạc (7/15) T.M.Cường P-2.5	Quan hệ công chúng (6/9) C.Kim Hương Đi thực tế		
Quản lý văn hóa K31 (56SV)			Soạn thảo văn bản Nhóm A (3/9) C.L.Phương P-0.7	Soạn thảo văn bản Nhóm B (2/9) C.L.Phương P-0.7		Soạn thảo văn bản Nhóm B (3/9) C.L.Phương P-0.7	Soạn thảo văn bản Nhóm A (4/9) C.L.Phương P-0.7	Soạn thảo văn bản Nhóm B (4/9) C.L.Phương P-0.7						

Lớp	THỨ HAI (08/6)		THỨ BA (09/6)		THỨ TƯ (10/6)		THỨ NĂM (11/6)		THỨ SÁU (12/6)		THỨ BẢY (13/6)		CHỦ NHẬT (14/6)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 29A (47SV) 29B (54SV) 29C (43SV)	Thi tốt nghiệp	Thi tốt nghiệp	Thi tốt nghiệp	Thi tốt nghiệp	Thi tốt nghiệp	Thi tốt nghiệp	Thi tốt nghiệp	Thi tốt nghiệp	Thi tốt nghiệp	Thi tốt nghiệp	Thi tốt nghiệp	Thi tốt nghiệp		
	TN29	TN29	TN29	TN29	TN29	TN29	TN29	TN29	TN29	TN29	TN29	TN29		
	Phòng thi HTA	Phòng thi HTA	Phòng thi HTA	Phòng thi HTA	Phòng thi HTA	Phòng thi HTA	Phòng thi HTA	Phòng thi HTA	Phòng thi HTA	Phòng thi HTA	Phòng thi HTA	Phòng thi HTA		
	Phòng chờ 2.8, 2.13, 2.14, 0.8	Phòng chờ 2.8, 2.13, 2.14, 0.8	Phòng chờ 2.8, 2.13, 2.14, 0.8	Phòng chờ 2.8, 2.13, 2.14, 0.8	Phòng chờ 2.8, 2.13, 2.14, 0.8	Phòng chờ 2.8, 2.13, 2.14, 0.8	Phòng chờ 2.8, 2.13, 2.14, 0.8	Phòng chờ 2.8, 2.13, 2.14, 0.8	Phòng chờ 2.8, 2.13, 2.14, 0.8	Phòng chờ 2.8, 2.13, 2.14, Đa năng	Phòng chờ 2.8, 2.13, 2.14, Đa năng	Phòng chờ 2.8, 2.13, 2.14, Đa năng		
Thanh nhạc 30A (45SV) 30B (46SV) 30C (51SV)	Vũ đạo	Vũ đạo	Vũ đạo	Vũ đạo	Vũ đạo	Vũ đạo	Vũ đạo	Vũ đạo (16/18) Nhóm C C.Quỳnh - HTB (13g-17g)	Vũ đạo (18/18) <u>Thi</u> Nhóm C C.Quỳnh Phòng thi HTB Phòng chờ Đa Năng					
	(13/18)	(SV tập)	(14/18)	(SV tập)	(15/18)	(SV tập)	(SV tập)							
	Nhóm C	Nhóm C	Nhóm C	Nhóm C	Nhóm C	Nhóm C	Nhóm C	Vũ đạo (17/18) Nhóm C C.Quỳnh HTB (17g30-21g)						
	C.Quỳnh		C.Quỳnh		C.Quỳnh		C.Quỳnh							
P-Đa Năng, 2.9, 2.10	P-Đa Năng, 2.9, 2.10	P-Đa Năng, 2.9, 2.10	P-Đa Năng, 2.10, 2.11	P-Đa Năng, 2.9, 2.10	P-Đa Năng, 2.10, 2.11	P-Đa Năng, 2.9, 2.10								
Thanh nhạc 31A (58SV) 31B (48SV) 31C (48SV)	Kỹ xướng âm 2 (11/12) Nhóm 3 C. Kim P-2.5							Kỹ xướng âm 2 (10/12) Nhóm 1 T.Duy P-1.9	Nhạc cụ PT 1 (12/12) <u>Thi</u> Nhóm 2, 4 C. Thư Phòng thi 1.9 Phòng chờ 2.7A, 2.7B (N4, 5)	Kỹ xướng âm 2 (11/12) Nhóm 1 T.Duy P-1.9				
	Nhạc cụ PT 1 N2 (11/12) C. Thư P-1.9, 2.7A, 2.7B (N4, 5)			Nhạc cụ PT 1 N4 (11/12) C. Thư P-1.9, 2.7A, 2.7B (N8,9)			Nhạc cụ phổ thông 1 (11/12) N1 N3 <u>Thi</u> C.Trình, C.Bích Phòng thi 1.9 Phòng chờ 2.7A, 2.7B	Kỹ xướng âm 2 Nhóm 5 (12/12) <u>Thi</u> T. Hùng Phòng thi 1.2 Phòng chờ 1.3		Tin học (11/15) Nhóm 7 C.Trang P-0.6 (Ghép TN31-N8 & HH31A)	Tin học (12/15) Nhóm 7 C.Trang P-0.6 (Ghép TN31-N8 & HH31A)	Tin học (13/15) Nhóm 7 C.Trang P-0.6 (Ghép TN31-N8 & HH31A)		
			Tiếng Anh (23/24) Nhóm A C. Huyền P-1.4 (Sử dụng MC)	Tiếng Anh (23/24) Nhóm C C. Huyền P-1.3 (Sử dụng MC)	Tiếng Anh (23/24) Nhóm B C. Huyền P-1.4 (Sử dụng MC)	Tiếng Anh (24/24) Nhóm A C. Huyền P-1.4 (Sử dụng MC)	Tiếng Anh (24/24) Nhóm C C. Huyền P-1.4 (Sử dụng MC)			Tiếng Anh (24/24) Nhóm B C. Huyền P-1.4 (Sử dụng MC)				